

PUBLIC ECONOMICS

KINH TẾ CÔNG CỘNG

09/01/11

Public Economics

1

A short introduction

...about

me...



Lý Hoàng Phú – Master of development economics, France
Faculty of International Economics, Foreign Trade University
lyhoangphu@ftu.edu.vn

09/01/11

Public Economics

2

and

You...?

09/01/11

Public Economics

3

Public Economics

- 45 tiết, 3 đơn vị học trình.
- 3 bài kiểm tra học trình
- 1 bài thi giữa kỳ
- 1 bài thi cuối kỳ
- Điểm chuyên cần

09/01/11

Public Economics

4

Phần I: Nhập môn Kinh tế công cộng

Phần II: Chính phủ với vai trò nâng cao hiệu quả cho nền kinh tế thị trường

1. Độc quyền
2. Ngoại ứng
3. Hàng hóa công cộng
4. Thông tin không đối xứng

Phần III: Chính phủ với vai trò đảm bảo tính công bằng cho nền kinh tế thị trường

1. Bất bình đẳng
2. Nghèo đói và tái phân bổ thu nhập

Phần IV: Lựa chọn công cộng và các vấn đề kinh tế chính trị hiện đại

1. Các cơ chế biểu quyết
2. Một số vấn đề kinh tế chính trị hiện đại

Phần V: Tài chính công, thuế và một số chính sách can thiệp cụ thể

1. Chính sách giá trần, giá sàn
2. Chính sách thuế
3. Chính sách trợ cấp

09/01/11

Public Economics

5

PHẦN I NHẬP MÔN KINH TẾ CÔNG CỘNG

INTRODUCTION TO PUBLIC ECONOMICS

09/01/11

Public Economics

6

Kết cấu Phần I

- Chương 1: Đối tượng và phương pháp nghiên cứu
- Chương 2: Tổng quan về kinh tế học phúc lợi

09/01/11

Public Economics

7

CHƯƠNG 1

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CỦA KTCC

Objects to study and Methods to study of Pub Eco

09/01/11

Public Economics

8

Kết cấu Chương 1

- I. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu
- II. Tài liệu tham khảo
- III. Tổng quan về CP
- IV. Bốn vấn đề của kinh tế công cộng

09/01/11

Public Economics

9

I. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

1, Đối tượng nghiên cứu

- Kinh tế công cộng là môn khoa học kinh tế nghiên cứu và phân tích sự can thiệp của chính phủ vào nền kinh tế thị trường.

09/01/11

Public Economics

10

2, Phương pháp nghiên cứu

- a, Phương pháp phân tích thực chứng
- Phương pháp mang tính khách quan thông qua việc tạo ra các giả thiết có thể kiểm chứng được bằng thực tế nhằm tìm ra mối quan hệ nhân quả giữa các biến số kinh tế

09/01/11

Public Economics

11

b, Phương pháp phân tích chuẩn tắc

- Phương pháp phân tích dựa trên những nhận định chủ quan, từ các tiêu chuẩn, giá trị cho trước để lập luận xem có những chính sách, giải pháp nào tốt nhất để đạt được những tiêu chuẩn đó.

09/01/11

Public Economics

12

II. Tài liệu tham khảo

1. PGS, TS. Phạm Văn Vận, ThS. Vũ Cương, Kinh tế công cộng, Nxb Thống kê, 2006
2. Joseph Stiglitz, *Economics of the public sector*, Third Edition, 2000
3. Jean-Jacques Laffont, *Fundamentals of Public Economics*, MIT Press, 1998
4. Donijio Robbins, *Handbook of Public Sector Economics*, Marcel Dekker/CRC Press 2004
5. David Schultz, *Encyclopedia of Public Administration and Public Policy*, Facts On File Inc.; 2004

09/01/11

Public Economics

13

III. Tổng quan về Chính phủ

1. Chính phủ và các chức năng cơ bản của chính phủ trong nền kinh tế
2. Các nguyên tắc cơ bản và những hạn chế của Chính phủ khi can thiệp vào nền KTTT
3. Tổng quan về sự can thiệp của Nhà nước trong lịch sử

09/01/11

Public Economics

14

1. Chính phủ và các chức năng cơ bản của chính phủ trong nền kinh tế

a, Khái niệm chính phủ

- Chính phủ là một tổ chức được thiết lập để thực thi những quyền lực nhất định, để điều tiết những hành vi của các cá nhân trong xã hội nhằm phục vụ cho lợi ích chung của xã hội đó và để tài trợ cho việc cung cấp những hàng hóa, dịch vụ thiết yếu mà xã hội đó có nhu cầu.

09/01/11

Public Economics

15

b, Chức năng của CP

- Phân bổ nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế
- Phân phối lại thu nhập và đảm bảo công bằng xã hội
- Ổn định hóa kinh tế vĩ mô
- Đại diện cho quốc gia trên trường quốc tế

09/01/11

Public Economics

16

2. Các nguyên tắc cơ bản và những hạn chế của Chính phủ khi can thiệp vào nền KTTT

a, Các nguyên tắc cơ bản của sự can thiệp của CP

- Nguyên tắc hỗ trợ
- Nguyên tắc tương hợp

09/01/11

Public Economics

17

b, Những hạn chế của Chính phủ khi can thiệp

- Hạn chế do thiếu thông tin
- Hạn chế do thiếu khả năng kiểm soát hành vi của các cá nhân trong xã hội
- Hạn chế do thiếu khả năng kiểm soát bộ máy hành chính
- Hạn chế do quá trình ra quyết định công cộng

09/01/11

Public Economics

18

3. Tổng quan về sự can thiệp của Nhà nước trong lịch sử

- Từ thế kỷ XV – Thế kỷ XVII
- Từ thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XX
- Từ sau những năm 30 đến những năm 70 của thế kỷ XX: J.M.Keynes
- Thập kỷ 80 của thế kỷ XX: chủ nghĩa Tự do mới
- Thập kỷ 90: Nền kinh tế hỗn hợp

09/01/11

Public Economics

19

IV. Bốn vấn đề trong Kinh tế công cộng

1. **Khi nào** chính phủ nên can thiệp vào nền kinh tế? (**When**)
2. Chính phủ nên can thiệp **như thế nào**? (**How**)
3. Sự can thiệp này có những **tác động nào** tới nền kinh tế? (**What**)
4. Tại sao các chính phủ lại lựa chọn can thiệp vào nền kinh tế theo cách mà họ đang làm? (**Why**)

09/01/11

Public Economics

20

Tóm tắt chương 1

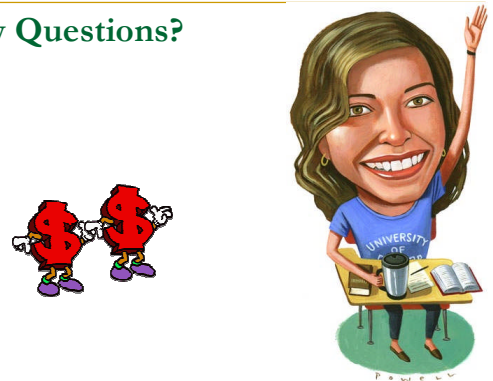
- Kinh tế công cộng nghiên cứu về vai trò kinh tế của chính phủ. Thông qua việc giải quyết 4 vấn đề cơ bản khi nào can thiệp vào nền kinh tế, can thiệp như thế nào, hiệu quả của việc can thiệp và tại sao lại can thiệp bằng cách này chứ không phải cách khác.
- Chính phủ cần can thiệp dựa trên hai nguyên tắc cơ bản là hỗ trợ và tương hợp với thị trường.

09/01/11

Public Economics

21

Any Questions?



09/01/11

Public Economics

22

Thank you for your attention and
HAPPY NEW YEAR!!!



09/01/11

Public Economics

23

CHƯƠNG 2 TỔNG QUAN VỀ KINH TẾ HỌC PHÚC LỢI

Generality about the welfare economics

09/01/11

Public Economics

24

Introduction

- Thị trường tự do cạnh tranh sẽ đem lại hiệu quả cao và là một động lực kích thích sự đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, không phải lúc nào thị trường tự do cạnh tranh cũng đem lại hiệu quả cao. Có những lúc thị trường gặp những thất bại. ☞ Đây là vấn đề trọng tâm của một nhánh lý thuyết kinh tế từ vài thập kỷ qua với tên gọi: Kinh tế học phúc lợi

09/01/11

Public Economics

25

I. Các vấn đề cơ bản của KT học phúc lợi

1. Khái niệm về kinh tế học phúc lợi và các định lý cơ bản của kinh tế học phúc lợi
2. Công bằng và hiệu quả
3. Các tiêu chuẩn về hiệu quả sử dụng nguồn lực

09/01/11

Public Economics

26

1. Khái niệm về kinh tế học phúc lợi và các định lý cơ bản của kinh tế học phúc lợi

1.1. Kinh tế học phúc lợi:

- Một nhánh của lý thuyết kinh tế quan tâm đến sự mong muốn của xã hội đối với các trạng thái kinh tế khác nhau. Lý thuyết về kinh tế học phúc lợi được sử dụng để phân biệt các trường hợp trong đó thị trường hoạt động hiệu quả với các trường hợp thất bại của thị trường trong nền kinh tế.

09/01/11

Public Economics

27

- Kinh tế học phúc lợi nghiên cứu các vấn đề chuẩn tắc. Nó không mô tả cách thức hoạt động của nền kinh tế mà đánh giá xem nó hoạt động tốt như thế nào.
- Hai vấn đề quan trọng trong kinh tế học phúc lợi là hiệu quả và công bằng.

09/01/11

Public Economics

28

1.2. Các định lý cơ bản của kinh tế học phúc lợi

a, Định lý thuận:

- Chứng nào nền kinh tế còn cạnh tranh hoàn hảo, tức là những người sản xuất và người tiêu dùng còn chấp nhận cơ chế giá cả thì nền kinh tế sẽ tự phân bổ các nguồn lực một cách hiệu quả nhất (Pareto Optimum). Nói cách khác tất cả các cân bằng kiểu Walras đều đạt hiệu quả Pareto

09/01/11

Public Economics

29

b, Định lý đảo:

- Mọi hiệu quả Pareto đều có thể đạt được thông qua một hệ thống cạnh tranh (kết hợp các giá cả) và một sự tái phân bổ các nguồn lực ban đầu.

09/01/11

Public Economics

30

Hạn chế của định lý

- Chỉ đúng trong môi trường cạnh tranh hoàn hảo. Trong thực tế không phải lúc nào cũng đảm bảo điều kiện này.
- Hiệu quả chỉ là một tiêu chuẩn để quyết định xem sự phân bổ nguồn lực cụ thể là tốt hay xấu. Nó chỉ quan tâm đến lợi ích tuyệt đối của các cá nhân chứ không quan tâm đến mức lợi ích tương đối của các cá nhân, hay vấn đề công bằng và bình đẳng trong xã hội.
- Chỉ đúng trong bối cảnh nền kinh tế đóng, trạng thái tĩnh.

09/01/11

Public Economics

31

2. Khái niệm Công bằng và hiệu quả

2.1. Công bằng: liên quan đến phân phối phúc lợi giữa mọi người

- Công bằng ngang: là sự đối xử giống nhau đối với những người giống nhau về đặc trưng kinh tế và hoạt động.
- Công bằng dọc: nguyên lý Robin Hood = lấy của người giàu chia cho người nghèo
- Công bằng ngang thường được dễ dàng chấp nhận hơn công bằng dọc.

09/01/11

Public Economics

32

2.2. Hiệu quả

Hiệu quả kinh tế là tình trạng mà ở đó cả thị trường và nhà nước đều tham gia vào nền kinh tế. Hai điều kiện để có hiệu quả kinh tế:

- i. Đảm bảo việc thực hiện mọi hoạt động tạo ra nhiều phúc lợi xã hội hơn chi phí và
- ii. Không thực hiện hoạt động nào tạo ra nhiều chi phí hơn phúc lợi xã hội.

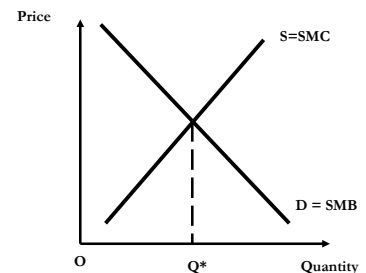
09/01/11

Public Economics

33

Market Efficiency

- $SMB = PMB$
(Social MB = Private MB)
- $SMC = PMC$



09/01/11

Public Economics

34

3. Các tiêu chuẩn về hiệu quả sử dụng nguồn lực

3.1. Hiệu quả Pareto và hoàn thiện Pareto

- Tác giả Wilfredo Pareto (1896)
- Tiêu chuẩn Pareto là một kỹ thuật dùng để so sánh hoặc xếp loại các tình trạng khác nhau của nền kinh tế.
- Theo **tiêu chuẩn Pareto**, một sự thay đổi về chính sách đạt hiệu quả xã hội nếu với sự thay đổi này, mọi người ai cũng có lợi hơn, hoặc ít nhất một số người này được lợi hơn và số còn lại không bị thiệt đi.

09/01/11

Public Economics

35

☞ Hiệu quả Pareto và hoàn thiện Pareto

- Phần lớn lý luận của kinh tế học phúc lợi và ứng dụng của nó dựa trên cơ sở tiêu chuẩn Pareto và quan niệm tối ưu kiểu Pareto.
- **Hoàn thiện Pareto:** Có thể làm cho ít nhất một người có lợi hơn khi chuyển từ trạng thái A sang trạng thái B mà không làm ảnh hưởng xấu đến ai khác. Trạng thái B được xã hội đánh giá cao hơn A. Việc chuyển từ trạng thái A sang B được gọi là hoàn thiện Pareto, *Pareto Improvement* hoặc B có *Pareto Superior* so với A

09/01/11

Public Economics

36

3.2. Điều kiện để đạt hiệu quả Pareto

- Điều kiện hiệu quả sản xuất
- Điều kiện hiệu quả tiêu dùng (phân phối)
- Điều kiện hiệu quả hỗn hợp

09/01/11

Public Economics

37

a, Điều kiện hiệu quả sản xuất

- Tỷ suất thay thế kỹ thuật biên MRTS giữa hai loại đầu vào bất kỳ phải như nhau đối với mọi loại hàng hóa.
- MRTS là tỷ lệ tại đó một đầu vào có thể được thay thế bằng một đầu vào khác mà không làm sản lượng thay đổi.

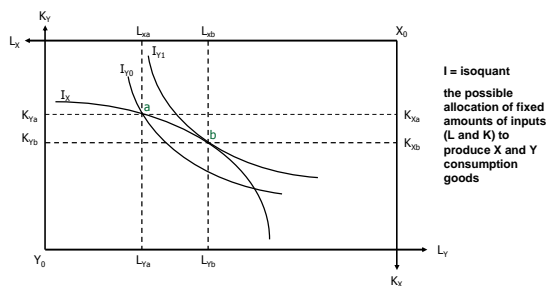
$$MRTS_{LK}^X = MRTS_{LK}^Y$$

09/01/11

Public Economics

38

Efficiency in Production



in **b** the marginal rates of technical substitution are equal; $MRTS_x = MRTS_y$

09/01/11

Public Economics

39

b, Điều kiện hiệu quả tiêu dùng

- Tỷ suất thay thế biên của hai loại hàng hóa của mỗi cá nhân phải như nhau

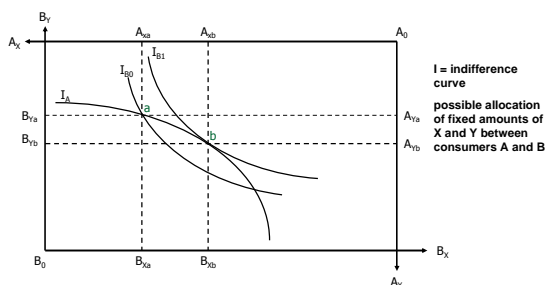
$$MRS_{XY}^A = MRS_{XY}^B$$

09/01/11

Public Economics

40

Efficiency in Consumption



in **b** the marginal rates of utility substitution are equal; $MRS^A = MRS^B$

09/01/11

Public Economics

41

c, Điều kiện hiệu quả hỗn hợp

- Hiệu quả hỗn hợp SX- phân phối hay tối ưu Pareto sẽ đạt được khi tỷ suất chuyển đổi biên giữa hai HH bất kỳ bằng tỷ suất thay thế biên giữa chúng của tất cả các cá nhân.

$$MRT_{XY} = MRS_{XY}^A = MRS_{XY}^B$$

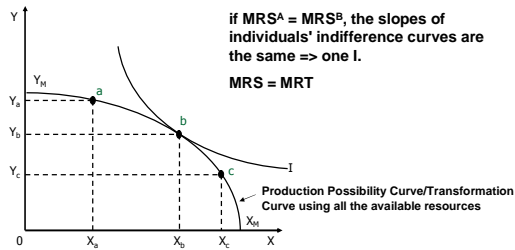
Lưu ý: MRT - Marginal Rate of Transformation = độ dốc của đường khả năng SX

09/01/11

Public Economics

42

Product-Mix Efficiency



09/01/11

Public Economics

43

3.3. Hạn chế của tiêu chuẩn Pareto và hiệu quả Pareto

- Không so sánh được một cách đơn giản nhiều sự lựa chọn giữa các khả năng phân bổ.
- Khi có thể hoàn thiện Pareto, không có sự lựa chọn nào là duy nhất.
- Mặc dù có thể hoàn thiện Pareto từ trạng thái tốt nhì-second best state, nhưng không có nghĩa là trạng thái Pareto được ưa chuộng hơn trạng thái tốt nhì.

09/01/11

Public Economics

44